

Số: /KH-UBND

Điện Biên, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 21/11/2025 của Ban thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 11-KH/ĐU ngày 06/01/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị); Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị (Nghị quyết số 282/NQ-CP của Chính phủ); Kế hoạch số 08-KH/ĐU ngày 08/10/2025 của Đảng ủy Bộ Y tế; Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 21/11/2025 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 11-KH/ĐU ngày 06/01/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, đồng bộ Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 282/NQ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 08-KH/ĐU của Đảng ủy Bộ Y tế; Kế hoạch số 07-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 11-KH/ĐU của Đảng ủy UBND tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp chính quyền, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về y tế, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 16/10/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Điện Biên lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025–2030.

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển

khai Kế hoạch; bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, từng bước phát triển hệ thống y tế tỉnh Điện Biên theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phù hợp với mặt bằng chung của các tỉnh trong khu vực.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thể chế hóa và triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 282/NQ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 08-KH/ĐU của Đảng ủy Bộ Y tế; Kế hoạch số 07-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 11-KH/ĐU của Đảng ủy UBND tỉnh.

- Xác định việc thực hiện các giải pháp đột phá về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; chủ động lựa chọn nội dung ưu tiên, cụ thể hóa thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thường xuyên giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai Kế hoạch; thực hiện nghiêm chế độ theo dõi, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh các giải pháp nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Đổi mới toàn diện, đồng bộ công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng dịch vụ y tế và ý thức chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trong cộng đồng. Xây dựng hệ thống y tế tỉnh Điện Biên phát triển bền vững; củng cố y tế cơ sở, đẩy mạnh y tế dự phòng, nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh. Bảo đảm mọi người dân, nhất là Nhân dân vùng sâu, vùng xa, biên giới, được tiếp cận kịp thời các dịch vụ y tế cơ bản, có chất lượng; từng bước nâng cao thể chất, tuổi thọ, chất lượng dân số, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội bền vững của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030:

- Nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc và tuổi thọ khỏe mạnh của Nhân dân. Đến năm 2030, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên (từ 1–18 tuổi) tối thiểu 1,5 cm; tuổi thọ trung bình đạt 73 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 64 năm.

- Giảm gánh nặng bệnh tật, kiểm soát hiệu quả các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe. Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng thiết yếu đạt từ 95% trở lên; tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm tối thiểu 10%; tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ đối với sức khỏe như rượu, bia, thuốc lá, an toàn thực phẩm và các yếu tố môi trường đất, nước, không khí.

- Bảo đảm người dân được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, hướng tới

chăm sóc sức khỏe toàn diện. Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần; được lập và quản lý sổ sức khỏe điện tử theo vòng đời. Đến năm 2030, từng bước thực hiện miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình.

- Củng cố và nâng cao năng lực y tế cơ sở. 100% trạm y tế cấp xã được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ; đến năm 2027, bình quân đạt từ 4–5 bác sĩ/trạm y tế. Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã lên trên 20%; hoàn thành việc chuyển giao quản lý 100% trạm y tế về UBND cấp xã theo quy định.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe trẻ em và y tế dự phòng. Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 21%; chủ động kiểm soát dịch bệnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa trong quản lý sức khỏe Nhân dân.

- Mở rộng bao phủ bảo hiểm y tế và phát triển các hình thức bảo hiểm sức khỏe. Đến năm 2026, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 98% dân số; đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; khuyến khích phát triển các loại hình bảo hiểm sức khỏe phù hợp với nhu cầu của Nhân dân.

3. Tầm nhìn đến năm 2045: Phân đầu xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, có chất lượng; các chỉ số sức khỏe của Nhân dân và mức độ bao phủ dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu cao hơn mức bình quân các tỉnh trong khu vực. Tuổi thọ trung bình của người dân đạt trên 80 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt trên 71 năm; tầm vóc, thể lực và chiều cao trung bình của thanh niên tương đương với các tỉnh có trình độ phát triển tương đồng. Xây dựng hệ thống y tế hiện đại, công bằng, hiệu quả, bền vững, lấy phòng bệnh làm trọng tâm, bảo đảm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

(Chi tiết các mục tiêu cụ thể để thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

- Tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch số 255-KH/TU ngày 15/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tuyên truyền, quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị.

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục sức khỏe; đa dạng hóa hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng, nâng cao ý thức tự giác, chủ động phòng bệnh của mỗi cá nhân và cộng đồng.

- Lồng ghép, ưu tiên các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; bảo đảm sự tham gia, phối hợp của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị.

- Xây dựng và tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Sức khỏe toàn dân (07/4) hằng năm, gắn với các phong trào chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, chiến lược mục tiêu quốc gia về nâng cao trí lực, thể lực, tầm vóc, tuổi thọ người Việt Nam; Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng và các chương trình liên quan.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đưa nội dung giáo dục sức khỏe phù hợp vào chương trình giáo dục các cấp học; đẩy mạnh các hoạt động chăm sóc sức khỏe, giáo dục thể chất, dinh dưỡng học đường tại các cơ sở giáo dục; triển khai hiệu quả Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn mới.

- Phát triển các mô hình cộng đồng, trường học, cơ quan, doanh nghiệp an toàn, khỏe mạnh; khuyến khích sự tham gia của Nhân dân và các tổ chức xã hội trong công tác chăm sóc sức khỏe.

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy quản trị ngành y tế theo hướng hiện đại, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; gắn với cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền rõ ràng, hiệu quả; tăng cường phòng, chống lạm dụng, trục lợi chính sách và vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

2. Tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 261/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội khóa XV về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, đồng bộ các luật liên quan đến lĩnh vực y tế, gồm: Luật Dân số, Luật Phòng bệnh, Luật An toàn thực phẩm, Luật Thiết bị y tế, Luật Y học cổ truyền, Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; tăng cường kỷ cương, kỷ luật; kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và lợi ích nhóm trong xây dựng, thi hành pháp luật.

- Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026–2035 trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các nghị định của Chính phủ về tiêm chủng; nghị định thay thế Nghị định số 65/2017/NĐ-CP về chính sách đặc thù trong phát triển nuôi trồng, khai thác và chế biến dược liệu.

- Sắp xếp, tổ chức hệ thống y tế tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; bảo đảm liên thông, hỗ trợ kịp thời giữa các tuyến, các cấp chuyên môn, trong đó tập trung:

+ Kiện toàn, hiện đại hóa hệ thống y tế dự phòng, nâng cao năng lực giám sát, cảnh báo sớm, chủ động phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh.

+ Xây dựng và triển khai các đề án: phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện giai đoạn 2026–2030; phát triển một số trung tâm y tế chuyên sâu; nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định lĩnh vực y tế.

+ Củng cố, nâng cao năng lực y tế cơ sở theo hướng toàn diện, bền vững; hoàn thiện tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của trạm y tế cấp xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ y tế cơ bản, thiết yếu. Tăng cường đầu tư đồng bộ về nhân lực, cơ sở vật chất, thuốc, trang thiết bị y tế; duy trì và phát huy hiệu quả đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, biên giới. Thực hiện luân phiên, luân chuyển, bổ sung bác sĩ cho trạm y tế cấp xã; triển khai đề án đào tạo, bồi dưỡng bác sĩ tạo nguồn; đến năm 2030 bảo đảm đủ bác sĩ theo chức năng, nhiệm vụ. Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình; tăng cường kết nối, hỗ trợ chuyên môn giữa các tuyến.

- Tập trung nguồn lực đầu tư, phân đấu đến năm 2030 có ít nhất 01 bệnh viện đa khoa tỉnh đạt cấp chuyên sâu; phát triển bệnh viện lão khoa hoặc khoa lão khoa tại bệnh viện đa khoa; tiếp tục củng cố hệ thống phục hồi chức năng, gắn kết giữa cơ sở y tế và các cơ sở chăm sóc người cao tuổi.

- Tăng cường kết hợp quân dân y, y tế công an nhằm đáp ứng kịp thời các tình huống y tế công cộng và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng khó khăn, biên giới.

- Triển khai hiệu quả Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; bảo đảm trẻ em, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, được tiếp cận bình đẳng các dịch vụ chăm sóc, bảo vệ phù hợp theo độ tuổi.

- Thực hiện đầy đủ các chương trình, đề án giảm bệnh tật, tử vong và cải thiện tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em; nâng cao chất lượng dịch vụ sản, nhi tại y tế cơ sở; kết hợp đào tạo nâng cao năng lực cán bộ với đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc thiết yếu phục vụ cấp cứu sản khoa và sơ sinh.

- Đầu tư phát triển y học cổ truyền; tăng cường kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và đào tạo nhân lực; xây dựng cơ chế đặc thù hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu tập trung, chế biến dược liệu và phát triển thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu đạt tiêu chuẩn chất lượng.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù về phụ cấp, nhà ở công vụ, đào tạo, thu hút nguồn nhân lực y tế công tác lâu dài tại vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

- Đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế trong nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học – công nghệ, đào tạo nhân lực y tế; phát huy tiềm năng, thế mạnh của y tế tỉnh Điện Biên.

3. Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế

- Tiếp tục đổi mới toàn diện phong cách, tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân và người bệnh gắn với nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế; thực hiện tốt lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Lương y phải như từ mẫu”; nâng cao ý thức tự học tập, rèn luyện, trau dồi y đức, quy tắc ứng xử, kỹ năng giao

tiếp, tư vấn và chăm sóc người bệnh.

- Rà soát, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của cán bộ y tế; đổi mới, tăng cường giáo dục y đức và kiến thức pháp luật trong đào tạo, bồi dưỡng nhân lực thuộc khối ngành sức khỏe.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghị định của Chính phủ và văn bản hợp nhất của Bộ Y tế về đào tạo chuyên sâu đặc thù trong lĩnh vực sức khỏe; chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập; bảo đảm quyền lợi chính đáng, tạo động lực cho đội ngũ cán bộ y tế yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với ngành.

- Xây dựng và triển khai Đề án phát triển nhân lực y tế chất lượng cao; Đề án phát triển nhân lực y tế cho trạm y tế cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên, gắn với nhu cầu thực tiễn và yêu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.

- Thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm duy trì, củng cố và phát triển đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản, cô đỡ thôn bản; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với điều kiện vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Duy trì và phát triển đội ngũ công tác viên dân số; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn về công tác dân số và phát triển; từng bước đầu tư, trang bị phương tiện, thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao kỹ thuật y tế chuyên sâu; chủ động cử cán bộ y tế tham gia đào tạo, bồi dưỡng tại các quốc gia có nền y học phát triển, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế của tỉnh.

- Tăng cường phối hợp với các tỉnh giáp biên của Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa trong kiểm soát dịch bệnh xuyên biên giới, trao đổi thông tin và hỗ trợ y tế, bảo đảm an ninh y tế khu vực biên giới.

4. Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế

- Ưu tiên bố trí, bảo đảm mức tăng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho lĩnh vực y tế; tập trung chi thường xuyên và chi đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng. Bố trí ngân sách đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, nhất là tại vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn, biên giới và các lĩnh vực chuyên sâu, đặc thù như tâm thần, pháp y, pháp y tâm thần, hồi sức cấp cứu, giải phẫu bệnh.

- Từ năm 2026, tổ chức phối hợp đồng bộ giữa hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe học sinh, sinh viên, khám sức khỏe người lao động, khám bệnh nghề nghiệp với khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; từng bước thực hiện khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập, quản lý sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân.

- Thực hiện lộ trình miễn viện phí theo quy định, trước hết ưu tiên đối với

các đối tượng chính sách xã hội, người yếu thế, người có thu nhập thấp và một số nhóm đối tượng cần ưu tiên khác trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế.

- Triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng Quỹ bảo hiểm y tế; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tiết kiệm chi phí quản lý, tăng tỷ trọng chi cho khám bệnh, chữa bệnh; tăng cường kiểm soát, phòng, chống lạm dụng, trục lợi quỹ bảo hiểm y tế.

- Thực hiện lộ trình điều chỉnh mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định; từng bước mở rộng phạm vi quyền lợi và mức chi trả bảo hiểm y tế đối với một số dịch vụ phòng bệnh, khám sàng lọc, chẩn đoán sớm; sàng lọc trước sinh và sơ sinh một số bệnh, tật bẩm sinh thuộc gói dịch vụ y tế cơ bản do Bộ Y tế ban hành, phù hợp với lộ trình tăng mức đóng bảo hiểm y tế.

- Khuyến khích phát triển bảo hiểm sức khỏe thương mại; thí điểm, đa dạng hóa các gói bảo hiểm y tế, bảo hiểm y tế bổ sung theo nhu cầu của Nhân dân; tăng cường liên kết, phối hợp giữa bảo hiểm y tế với bảo hiểm sức khỏe thương mại nhằm mở rộng khả năng chi trả và nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

5. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong chăm sóc sức khỏe

5.1. Đẩy mạnh chuyển đổi số y tế toàn diện, lấy người dân làm trung tâm

- Đẩy mạnh chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trong lĩnh vực y tế; tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu y tế bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thông tin, khả năng kết nối, chia sẻ và liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu liên quan.

- Tổ chức vận hành hiệu quả số sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử; từng bước hình thành và quản lý dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời, phục vụ công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu và quản lý y tế cộng đồng.

- Triển khai các giải pháp nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng về sức khỏe số cho người dân; khuyến khích thay đổi hành vi chăm sóc sức khỏe, sử dụng hiệu quả các dịch vụ y tế số.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát thông tin y tế trên môi trường số; chủ động phòng, chống thông tin sai lệch, bảo đảm người dân được tiếp cận thông tin y tế chính thống, khoa học, kịp thời.

5.2. Ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ và công nghệ số tiên tiến trong lĩnh vực y tế

- Ưu tiên đầu tư, triển khai các giải pháp đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế theo Kế hoạch số 216-KH/TU ngày 28/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Tập trung xây dựng hệ thống y tế thông minh; đẩy mạnh ứng dụng các

công nghệ số tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), công nghệ chuỗi khối (Blockchain) trong hỗ trợ chẩn đoán, điều trị; quản lý bệnh không lây nhiễm; quản lý thuốc, vật tư y tế; nâng cao tính minh bạch, hiệu quả quản lý và cung ứng dịch vụ y tế.

- Khuyến khích nghiên cứu, thử nghiệm và từng bước nhân rộng các mô hình y tế thông minh, y tế từ xa (telemedicine); góp phần thu hẹp khoảng cách tiếp cận dịch vụ y tế giữa các vùng, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

5.3. Phát triển nguồn nhân lực và cơ chế hỗ trợ chuyển đổi số y tế

- Xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách thu hút, đào tạo, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, đáp ứng yêu cầu vận hành, khai thác các hệ thống số và nền tảng y tế thông minh.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, an toàn thông tin, kỹ năng khai thác và sử dụng dữ liệu cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế các tuyến.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng số y tế, bao gồm mạng truyền dẫn, trung tâm dữ liệu, thiết bị công nghệ tại các cơ sở y tế; bảo đảm kết nối đồng bộ, thông suốt từ tuyến tỉnh đến tuyến xã.

- Tăng cường phối hợp giữa ngành y tế với các ngành khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, doanh nghiệp công nghệ trong nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và từng bước làm chủ các công nghệ mới trong lĩnh vực y tế.

5.4. Nghiên cứu, phát triển công nghiệp dược gắn với điều kiện thực tiễn của tỉnh

- Nghiên cứu, định hướng phát triển công nghiệp dược phù hợp với điều kiện thực tiễn và lợi thế của tỉnh; ưu tiên phát triển sản xuất một số thuốc thiết yếu, thuốc từ dược liệu và thực phẩm chức năng có giá trị, phù hợp với năng lực sản xuất tại chỗ.

- Thu hút đầu tư, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ nhằm từng bước sản xuất một số thuốc có dạng bào chế hiện đại, có khả năng thương mại hóa, góp phần nâng cao năng lực tự chủ trong cung ứng thuốc phục vụ nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Nâng cao năng lực bảo quản, phân phối và cung ứng thuốc, vật tư y tế theo quy định; bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời, liên tục thuốc và vật tư y tế cho công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

6. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp theo Kế hoạch số 238-KH/TU ngày 01/7/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; thúc đẩy sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân, huy động các nguồn lực xã hội trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Khuyến khích đầu tư tư nhân, phát triển các mô

hình hợp tác công – tư trong lĩnh vực y tế.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất sạch, đất thu hồi từ các dự án; cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất y tế theo quy định; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch phục vụ đầu tư xây dựng, phát triển các cơ sở chăm sóc sức khỏe.

- Ưu tiên sử dụng trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp để bố trí cho các cơ sở y tế; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở y tế tư nhân theo quy định pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực; kịp thời ngăn chặn hành vi trục lợi chính sách, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, gây thất thoát; xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định.

(Chi tiết các nhiệm vụ cụ thể để thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này và Phụ lục kèm theo, xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện.

- Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo theo quy định (báo cáo tháng trước ngày 14 hằng tháng; báo cáo năm trước ngày 14/12; báo cáo đột xuất theo yêu cầu).

2. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp cần thiết nhằm bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 08-KH/ĐU ngày 08/10/2025 của Đảng ủy Bộ Y tế; Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 21/11/2025 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 11-KH/ĐU ngày 06/01/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo tháng trước ngày 15 hằng tháng; báo cáo năm trước ngày 15/12; báo cáo đột xuất theo yêu cầu).

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương hằng năm.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực cho y tế dự phòng, y tế cơ sở, nhất là tại các vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới; đồng thời tăng cường cơ chế kiểm tra, giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực xã hội hóa, bảo đảm hiệu quả,

đúng quy định, phòng ngừa trực lợi chính sách.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường và các tổ chức chính trị – xã hội phối hợp với cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia rèn luyện, nâng cao sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, chủ động chăm sóc sức khỏe bản thân và cộng đồng.

- Phối hợp thực hiện giám sát và phản biện xã hội đối với việc triển khai thực hiện các nghị quyết, kế hoạch nêu trên; kịp thời phản ánh, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh để xem xét, xử lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 21/11/2025 của Ban thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 11-KH/ĐU ngày 06/01/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần điều chỉnh, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này; các sở, ban, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Y tế (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX^(HĐĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Phú

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Chỉ tiêu toàn tỉnh đến năm 2030	Năm					Ghi chú
					2026	2027	2028	2029	2030	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
4	Tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng thiết yếu đạt trên 95%	%	96,7	95	95	95	95	95	95	Tăng số lượng vắc xin trong chương trình
5	Tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần	%	Chưa có số liệu điều tra	100	100	100	100	100	100	Đối tượng ưu tiên
6	Tỷ lệ người dân được lập sổ sức khỏe điện tử.	%	65,9	95	65	70	80	90	95	
7	Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em < 5 tuổi thể thấp còi	%	23,87	21	23,8	23,5	23	22	21	
8	Tăng thêm tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm 10%	%	35,0	45,0	37,0	39,0	41,0	43,0	45,0	
III	Công tác khám, chữa bệnh và BHYT									
9	Số giường bệnh/vạn dân	giường	32,1	36,2	33,23	33,7	34,6	35,4	36,2	
10	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	98,0	100	98,4	98,8	99,2	99,6	100	Mục tiêu bao phủ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Chỉ tiêu toàn tỉnh đến năm 2030	Năm					Ghi chú
					2026	2027	2028	2029	2030	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
										BHYT toàn dân
11	Người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi BHYT	%	Chưa có số liệu điều tra		x	x	x	x	x	Theo lộ trình của Bộ Y tế hướng dẫn
IV	Y tế cơ sở									
12	Mỗi trạm y tế cấp xã có ít nhất 4-5 bác sỹ	bác sỹ	1-2	4 - 5	2 - 3	4 - 5	4 - 5	4 - 5	4 - 5	
13	Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế lên trên 20%.	%	34,9	55	38,9	42,94	46,96	50,98	55	

DANH MỤC
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐỂ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 72-NQ/TW, NGÀY 09/9/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2026 của UBND tỉnh Điện Biên)

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
1- Đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân					
1	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 255-KH/TU, ngày 15/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. - Truyền thông, giáo dục, tư vấn, phổ biến kiến thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, tạo ý thức tự giác, chủ động trong phòng bệnh của mỗi cá nhân và toàn xã hội 	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình, kế hoạch, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành - Các kế hoạch, hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe được triển khai thường xuyên, liên tục. Đưa kiến thức phòng chống bệnh tật, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, vệ sinh cá nhân vào chương trình ngoại khóa và chính khóa tại các cấp học. 	Năm 2025 và các năm tiếp theo
2	Lồng ghép và ưu tiên các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương	Sở Y tế, Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các chỉ tiêu được đưa vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội	Hàng năm và từng giai đoạn

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
2.1	Hoạt động về Chính sách và Lập Kế hoạch				
2.1.1	Xây dựng bộ chỉ tiêu Sức khỏe ưu tiên	Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Thống kê tỉnh	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Xác định và chuẩn hóa các chỉ tiêu sức khỏe cần được ưu tiên lồng ghép (ví dụ: tỷ lệ suy dinh dưỡng, tỷ lệ bao phủ BHYT, tỷ lệ tử vong mẹ/trẻ em, tuổi thọ trung bình, tỷ lệ người dân tập luyện thể dục thể thao, tảo hôn, hôn nhân cận huyết...).	Hàng năm và từng giai đoạn
2.1.2	Lồng ghép vào văn kiện Phát triển Kinh tế - Xã hội	Sở Y tế, Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Đảm bảo các chỉ tiêu sức khỏe ưu tiên được đưa vào Nghị quyết, Chiến lược, Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, 10 năm của tỉnh, coi đây là một mục tiêu phát triển quan trọng ngang bằng với các mục tiêu kinh tế.	Hàng năm và từng giai đoạn
2.1.3	Tích hợp vào Kế hoạch Ngành	Các Sở, ban, ngành liên quan	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Yêu cầu các Sở, ban, ngành liên quan (Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục & Đào tạo) báo cáo và xây dựng kế hoạch chi tiết có mục tiêu về sức khỏe (ví dụ: Quy hoạch giao thông phải có mục tiêu giảm tai nạn; Quy hoạch xây dựng phải có không gian công cộng cho rèn luyện thể chất...).	Hàng năm và từng giai đoạn
2.1.4	Phân bổ và Ưu tiên nguồn lực	Sở Tài chính, Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Đề xuất và phân bổ ngân sách ưu tiên cho các chương trình, đề án y tế dự phòng, y tế cơ sở, đặc biệt là các chương trình mang tính liên ngành (ví dụ: đầu tư cho hệ thống xử lý nước sạch, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm.....).	Hàng năm và từng giai đoạn

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
2.2	<i>Hoạt động Đánh giá và Giám sát</i>				
2.2.1	Thẩm định tác động sức khỏe	Thống kê tỉnh, Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Áp dụng quy trình đánh giá tác động sức khỏe đối với các dự án lớn, công nghiệp, hoặc chính sách có khả năng gây ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.	Hàng năm và từng giai đoạn
2.2.2	Xây dựng báo cáo sức khỏe địa phương	Sở Y tế, Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Thiết lập cơ chế báo cáo định kỳ (Hàng năm/5 năm) về hiệu quả lồng ghép các chỉ tiêu sức khỏe trong phát triển kinh tế - xã hội. Báo cáo này phải được đưa vào báo cáo tổng kết của chính quyền địa phương.	Hàng năm và từng giai đoạn
2.3	<i>Hoạt động phối hợp liên ngành và Truyền thông chính sách</i>				
2.3.1	Tăng cường nâng cao năng lực chuyên môn	Sở Tài chính, Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác kế hoạch và tài chính tại các Sở, ngành về tầm quan trọng và phương pháp lồng ghép các yếu tố sức khỏe vào phân tích và ra quyết định chính sách	Hàng năm và từng giai đoạn
2.3.2	Xây dựng cơ chế phối hợp lãnh đạo	Sở Y tế, Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Thiết lập và duy trì một Ban Chỉ đạo hoặc Tổ công tác liên ngành ở cấp lãnh đạo (Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND tỉnh) để điều phối và ra quyết định về các vấn đề liên quan đến sức khỏe toàn diện	Hàng năm và từng giai đoạn

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
3	Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ qui định ngày 07/4 hằng năm là “Ngày sức khỏe toàn dân”	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Triển khai, tổ chức thực hiện ngày “Ngày sức khỏe toàn dân”	Từ năm 2026
4	Giảm thiểu tiêu thụ các sản phẩm có hại cho sức khỏe, nhất là thuốc lá, rượu, bia, các chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người.	Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kiểm soát chặt chẽ thị trường để ngăn chặn buôn lậu, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc. Tăng cường truyền thông giáo dục cộng đồng về tác hại của các sản phẩm có hại cho sức khỏe, xây dựng môi trường sống lành mạnh, lồng ghép nội dung giáo dục về tác hại các chất này vào trường học, cơ quan, doanh nghiệp	Thực hiện thường xuyên
5	Chú trọng công tác quy hoạch đầu tư xây dựng và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, công cộng, không gian công cộng phục vụ rèn luyện sức khỏe cho nhân dân	Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quy hoạch đầu tư xây dựng các khu thể thao, công cộng, không gian công cộng phục vụ rèn luyện sức khỏe cho Nhân dân	Thực hiện thường xuyên
6	Tham mưu, triển khai các giải pháp đồng bộ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ, tai nạn, thương tích, bạo lực gia đình	Công an tỉnh, Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên
6.1	An toàn Giao thông	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kiểm soát và xử lý nghiêm các vi phạm. Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông về quy tắc giao thông đường bộ, đường thủy; đưa nội dung an toàn giao thông vào chương trình giáo dục tại các trường học.	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
6.2	An toàn Vệ sinh Lao động và Phòng chống Cháy nổ				
6.2.1	Thanh tra, kiểm tra định kỳ	Thanh tra tỉnh, Sở Y tế, Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên đề về việc chấp hành pháp luật an toàn, vệ sinh lao động, đặc biệt tại các công trình xây dựng, cơ sở sản xuất có nguy cơ cao về tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.	Thường xuyên
6.2.2	Huấn luyện và cấp chứng chỉ	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Sở Nội vụ phối hợp với các đơn vị dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động tổ chức các khóa huấn luyện lần đầu, định kỳ về an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động, cán bộ làm công tác ATVSLĐ và người lao động	Thường xuyên
6.2.3	Kiểm tra an toàn phòng cháy	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Rà soát và kiểm tra các điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy tại khu dân cư, chợ, trung tâm thương mại và các cơ sở sản xuất kinh doanh có nguy cơ cháy nổ cao.	Thường xuyên
6.3	Phòng chống Tai nạn Thương tích (TNTT) và Bạo lực Gia đình (BLGD)	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Tiếp nhận, hỗ trợ và can thiệp kịp thời các vụ việc bạo lực gia đình. Thiết lập hệ thống thu thập dữ liệu về tai nạn, thương tích, bạo lực gia đình. Đề xuất và xây dựng các Kế hoạch hành động liên ngành hàng năm về phòng chống tai nạn thương tích và bạo lực gia đình, trình UBND tỉnh phê duyệt để có cơ sở phân bổ nguồn lực.	Thường xuyên
7	Xây dựng các mô hình cộng đồng, trường học, cơ sở Y tế, văn hóa, công sở và nơi làm việc an toàn,	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa	Báo cáo đánh giá, tài liệu hướng dẫn, quy trình triển khai và nhân rộng mô hình	Năm 2026 và các năm

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
	khỏe mạnh (theo hướng dẫn của Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan)		phương liên quan		tiếp theo
8	Tham mưu, triển khai, thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng đến năm 2030	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động triển khai hằng năm	Thường xuyên
8.1	Cải thiện Tình trạng Dinh dưỡng Bà mẹ và Trẻ em				
8.1.1	Can thiệp 1.000 ngày vàng	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường truyền thông, tư vấn về dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và bà mẹ có con dưới 2 tuổi. - Cung cấp vi chất dinh dưỡng, viên sắt/axit folic cho phụ nữ mang thai và trẻ em. - Đẩy mạnh và hỗ trợ thực hành nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu và tiếp tục đến 24 tháng tuổi. 	Thường xuyên
8.1.2	Phòng chống suy dinh dưỡng	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai chương trình bổ sung thực phẩm giàu vi chất (Vitamin A, kẽm) và tẩy giun định kỳ cho trẻ em. - Tổ chức giám sát tăng trưởng (cân, đo) và phát hiện sớm trẻ suy dinh dưỡng để có can thiệp kịp thời. 	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
8.1.3	Kiểm soát béo phì ở trẻ	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai các chương trình vận động, nâng cao thể lực và giáo dục dinh dưỡng hợp lý tại trường học. - Giám sát và quản lý môi trường cung cấp thực phẩm tại căng tin trường học để hạn chế đồ ăn, thức uống không có lợi cho sức khỏe. 	Thường xuyên
8.2	Đảm bảo Dinh dưỡng cho nhóm tuổi và bệnh tật				
8.2.1	Cải thiện dinh dưỡng học đường	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng khẩu phần ăn bán trú hợp lý, cân đối theo độ tuổi và vùng miền. - Thực hiện các tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) và chất lượng bữa ăn tại trường học. 	Thường xuyên
8.2.2	Phòng chống bệnh không lây nhiễm (NCDs)	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Truyền thông sâu rộng về chế độ ăn giảm đường, giảm chất béo có hại. - Triển khai các hoạt động sàng lọc, tư vấn dinh dưỡng tại các cơ sở khám chữa bệnh cho người mắc bệnh tim mạch, đái tháo đường, ung thư. 	Thường xuyên
8.2.3	Nâng cao dinh dưỡng lâm sàng	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường đội ngũ và năng lực cho các khoa/phòng dinh dưỡng tại các bệnh viện. - Đảm bảo bệnh nhân nội trú được đánh giá tình trạng dinh dưỡng và nhận được chế độ dinh dưỡng, tiết chế phù hợp với bệnh lý. 	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
8.3	Đảm bảo An ninh Thực phẩm và Phát triển Hệ thống	Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Đảm bảo sản xuất và tiêu thụ các loại thực phẩm giàu dinh dưỡng, đa dạng, an toàn. Kiểm soát các sản phẩm thực phẩm không có lợi cho sức khỏe, đặc biệt là trẻ em.	Thường xuyên
9	Công tác điều trị Methadone	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Tổ chức lại hoạt động của các cơ sở điều trị và cơ sở cấp phát phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.	Từ năm 2026
10	Cai nghiện ma túy	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kết quả tăng cường phối hợp giữa các Sở, ban, ngành trong công tác quản lý, cai nghiện ma túy.	Từ năm 2026
11	Khảo sát đánh giá thực trạng hiểu biết sức khỏe của người dân trên địa bàn (theo hướng dẫn của Bộ Y tế)	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo	Định kỳ hoặc 2026, 2030
12	Triển khai giải pháp phòng chống lạm dụng, trục lợi chính sách và vi phạm pháp luật trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân	Thanh tra tỉnh	Sở Y tế; các Sở, ban, ngành liên quan	Hoạt động hằng năm	Thường xuyên

2 - Tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
13	Thực hiện sắp xếp hệ thống y tế tinh gọn, hiệu quả, phù hợp mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm liên kết, hỗ trợ kịp thời giữa các cấp chuyên môn của hệ thống y tế, đào tạo nhân lực chất lượng, nghiên cứu khoa học, chuyển giao kỹ thuật, điều phối phòng, chống dịch bệnh, các sự kiện khẩn cấp về y tế công cộng, thiên tai, thảm họa, an ninh y tế	Sở Y tế, Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Thực hiện theo lộ trình	2025-2030
14	Tham mưu thực hiện luân phiên, luân chuyên nhân lực y tế về công tác tại trạm y tế xã, phường trên địa bàn	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Hoạt động hằng năm: Tăng cường >1000 lượt cán bộ, bác sĩ công tác tại trạm y tế xã, phường	Từ quý IV/2025
15	Xây dựng Bệnh viện đa khoa tỉnh đạt cấp chuyên sâu và phát triển chuyên khoa lão khoa trong bệnh viện đa khoa tỉnh đáp ứng yêu cầu thực tiễn khám bệnh, chữa bệnh cho Nhân dân	Sở Y tế, Bệnh viện đa khoa tỉnh	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp về cơ sở vật chất, thiết bị, hạ tầng kỹ thuật đạt tiêu chuẩn bệnh viện chuyên sâu. - Nâng cao năng lực khám chữa bệnh đáp ứng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân. Xây dựng đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng được đào tạo chuyên môn sâu 	Từ năm 2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
16	Xây dựng Đề án phát triển một số trung tâm y tế chuyên sâu	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành liên quan	Thành lập Trung tâm Ung bướu, Trung tâm Tim mạch và Trung tâm Lão khoa trực thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bệnh viện Sản - Nhi.	Từ năm 2026 - 2030
17	Thực hiện Đề án phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện giai đoạn 2026 - 2030	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kết quả thực Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Từ quý II/2026
18	Kết hợp hiệu quả giữa các lực lượng y tế, công an, quân đội và các ngành liên quan, bảo đảm người dân được tiếp cận dịch vụ cấp cứu nhanh chóng kịp thời ngay tại hiện trường	Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh, Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Quy chế phối hợp liên ngành về cấp cứu, cứu nạn - cứu hộ	Từ năm 2026
19	Nâng cao năng lực của Bệnh viện Y Dược cổ truyền phục hồi chức năng và hệ thống y học cổ truyền	Sở Y tế, Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	- Nâng cấp về cơ sở vật chất, thiết bị, hạ tầng kỹ thuật. - Xây dựng đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng được đào tạo chuyên môn sâu	Từ năm 2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
20	Triển khai hiệu quả việc liên thông, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu dùng chung về y tế, bảo hiểm y tế và dữ liệu dân cư	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên
21	Tiếp tục hoàn thiện hệ thống dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, hỗ trợ tâm lý cho nhóm yếu thế; kết hợp hiệu quả giữa các cơ sở y tế và các cơ sở trợ giúp xã hội trong việc chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, người khuyết tật, nạn nhân bị mua bán... và các đối tượng bảo trợ xã hội khác	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên
22	Thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đột phá cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Các Luật, quy định thuộc lĩnh vực y tế	Sở Y tế, Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kết quả thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, các Luật, quy định thuộc lĩnh vực y tế	Từ quý IV/2025
23	Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kết quả thực hiện Chương trình	Từ năm 2026
24	Tham mưu thực hiện Nghị định của Chính phủ về tiêm chủng trên địa bàn	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa	Kết quả thực hiện Nghị định của Chính phủ	Từ năm 2026

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
			phương liên quan		
25	Triển khai hiệu quả Chiến lược, Chương trình, Đề án thuộc Kế hoạch triển khai, thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng với yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc tại Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên
26	Chỉ đạo thực hiện Đề án nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định thuộc lĩnh vực y tế	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kết quả thực Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Từ năm 2026
27	Tham mưu thực hiện Thông tư quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của trạm y tế cấp xã	Sở Y tế, Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kết quả thực hiện Thông tư	Từ quý IV/2025
28	Triển khai chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên
3- Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế					

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
29	Tổ chức tuyên truyền, phát động phong trào thi đua đổi mới toàn diện phong cách, tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân, người bệnh gắn liền với nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế, thực hiện tốt mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Luong y phải như từ mẫu”, nâng cao ý thức tự học tập, rèn luyện, trau dồi y đức, quy tắc ứng xử, kỹ năng giao tiếp, tư vấn người bệnh	Sở Y tế, Báo và Phát thanh truyền hình Điện Biên	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên
30	Tổ chức phối hợp giữa các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe của học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội tỉnh; Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch triển khai và các hoạt động hằng năm	Từ quý IV/2025
31	Thực hiện các quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của cán bộ y tế	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
32	Đổi mới và tăng cường giáo dục y đức, kiến thức pháp luật trong đào tạo khối ngành sức khỏe	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên
33	Triển khai đưa cán bộ y tế đi đào tạo chuyên sâu ở các nước có thể mạnh, kinh phí được chi trả từ các chương trình học bổng	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
34	Thực hiện Đề án phát triển nhân lực y tế chất lượng cao	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kết quả thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Từ năm 2027
35	Tham mưu thực hiện Đề án Phát triển nhân lực y tế cho trạm y tế cấp xã	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kết quả thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Từ năm 2026
36	Đẩy mạnh phối hợp với các tỉnh giáp biên của hai quốc gia Lào và Trung Quốc trong kiểm soát dịch bệnh xuyên biên giới và hỗ trợ y tế	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên
4- Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế					
36	Tổ chức phối hợp giữa các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe của học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động hằng năm	Từ quý IV/2025

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
	và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân				
36.1	Thực hiện Hướng dẫn và triển khai khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe của học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch triển khai và các hoạt động thực hiện	Từ năm 2026
36.2	Thực hiện Hướng dẫn và triển khai phối hợp khám sức khỏe định kỳ cho các đối tượng và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch triển khai và các hoạt động thực hiện	Từ năm 2026
36.3	Thực hiện Hướng dẫn đối với các đối tượng tham gia BHYT thuộc phạm vi chi trả của Quỹ bảo hiểm y tế	Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động	Từ năm 2026
36.4	Tham mưu và thực hiện Đề án từng bước thực hiện chính sách miễn viện phí theo lộ trình, đối tượng ưu tiên trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế phù hợp với tăng mức đóng BHYT theo quy định	Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kết quả thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Từ năm 2028
36.5	Thực hiện thí điểm bảo hiểm y tế chi trả cho một số dịch vụ phòng bệnh, chẩn đoán, điều trị sớm một số bệnh và đối tượng ưu tiên theo lộ trình	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội tỉnh; Các Sở, ban, ngành, địa	Kết quả thực hiện Nghị định của Chính phủ	Dự kiến từ năm 2027

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
			phương liên quan		
5- Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong chăm sóc sức khỏe					
37	Thực hiện Chiến lược chuyên đổi số y tế đến năm 2030	Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kết quả thực hiện Chiến lược chuyên đổi số của Bộ Y tế	Từ quý II/2026
38	Thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển công nghiệp dược phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Các hoạt động hằng năm	Thường xuyên
39	Thực hiện Đề án tăng cường nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là trí tuệ nhân tạo (AI), blockchain và dữ liệu lớn (Big Data), internet vạn vật (IoT) trong khám, chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo, quản lý y tế; bệnh viện thông minh	Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Kết quả thực hiện Quyết định ban hành tiêu chí bệnh viện thông minh; ứng dụng trí tuệ nhân tạo, blockchain và dữ liệu lớn (big data)	Từ năm 2026
6- Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế					

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chịu trách nhiệm		Kết quả	Thời gian thực hiện
		Chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp thực hiện/tham mưu		
40	Triển khai hoạt động hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo kết quả	Thường xuyên
41	Ưu tiên dành quỹ đất sạch, đất thu hồi của các dự án, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất dành cho y tế; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án xây dựng, phát triển các cơ sở chăm sóc sức khỏe	Đảng ủy các xã, phường; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo kết quả	Từ năm 2026